

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỚI LAI
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2021/HS-ST
Ngày: 31/5/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI LAI, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Diệp Hoàng Giang

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phan Tấn Lạc

2. Ông Phan Thanh Dũng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Lư - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 18/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Khoa N, sinh năm 1995.

Trú tại: Ấp T A, thị trấn T, huyện L, thành phố Cần Thơ; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 01/12; Nghề nghiệp: làm thuê; Con ông: Nguyễn Văn A và bà Huỳnh Trúc G; Vợ: Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1995 (đã ly hôn) có 01 con chung tên: Nguyễn Ngọc H, sinh năm 2015; Vợ: Dương Thị Y (vợ sau) có 01 con chung tên: Nguyễn Quốc M, sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: chưa; Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thới Lai từ ngày 22/02/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1960

Địa chỉ: Ấp T 1, xã T, huyện L, thành phố Cần Thơ (có mặt).

Người làm chứng:

1. Nguyễn Minh N, sinh năm 1997

Địa chỉ: Ấp T 2, xã T, huyện L, thành phố Cần Thơ (vắng mặt).

2. Nguyễn Văn T, sinh năm 1997

Địa chỉ: Ấp T 2, xã T, huyện L, thành phố Cần Thơ (vắng mặt).

3. Nguyễn Duy Hội, sinh năm 2003

Địa chỉ: Ấp T 2, xã T, huyện L, thành phố Cần Thơ (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 21/02/2021, Nguyễn Khoa N tổ chức nhậu cùng với Nguyễn T, Nguyễn Minh N, Nguyễn Duy H, Nguyễn Văn T và Nguyễn Trọng H tại bụi tre gần nhà Nam. Đến khoảng 15 giờ 30 phút, Nam cùng N, H, H, T đi vào Viện lúa đồng bằng sông Cửu Long để tìm bắt cá về nhậu tiếp. Khi đến kênh Ba Đốt thuộc ấp Thới Hòa B, xã Xuân Thắng thì tất cả gửi xe nhà anh Đ rồi lội qua kênh đi vào Viện lúa đồng bằng sông Cửu Long thuộc ấp Thới Thuận B, xã Tân Thạnh, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ. Khi đi vào Viện lúa thì 05 người đi đến lô 25B, N xuống kênh tiêu tìm cá bắt nhưng không bắt được cá mà bắt được con rắn trung và con ếch. Tìm cá bắt nhưng không bắt được cá nên N, T, H, H đi về còn N ở lại tiếp tục tìm cá bắt. Không bắt được cá N trèo lên bờ đi về, khi đi đến lô 22B thì gặp bà Nguyễn Thị T đi hái trái đậu ở bờ kênh Tiêu tại lô 22B, Viện lúa đồng bằng sông Cửu Long. N đến nói chuyện qua lại được một lúc thì nảy sinh ý định giao cấu với bà T, lúc này N đứng cạnh bên hông trái bà T, 01 tay câu ngang cổ, 01 tay ôm ngang hông vật bà T ngã nằm ngửa dưới đất. N nhảy lên bụng ngồi đối mặt với bà T thì bà T dùng tay xô và dùng chân đạp N ngã ra sau, N tiếp tục nhảy lên bụng bà T ngồi với tư thế hai chân để hai bên, 01 tay bóp cổ bà T và đe dọa “cho đi, nếu không sẽ bị giết” rồi 01 tay kéo quần của bà T đến đầu gối, bà T không dám kháng cự. N đứng dậy tuột quần của N xuống đến đầu gối rồi giao cấu với bà T. Sau khi thực hiện hành vi giao cấu với bà T xong N kéo quần lên rồi đi về hướng kênh Ba Đốt thuộc ấp Thới Hòa B, xã Xuân Thắng, huyện Thới Lai, bà T sợ bị giết nên tiếp tục hái đậu cho đến khi thấy N đi khỏi mới đi về trình báo Cơ quan Công an.

Ngày 22/02/2021, bà Nguyễn Thị T có đơn yêu cầu khởi tố đối với Nguyễn Khoa N về tội hiếp dâm.

Tại bản kết luận giám định số 1340/C09B ngày 02/4/2021 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Trong mẫu dịch âm đạo và trên quần lót của Nguyễn Thị T có tinh trùng, kiểu gen của các mẫu tinh trùng này đều trùng với kiểu gen của Nguyễn Khoa N.

Vật chứng thu giữ do bà Nguyễn Thị T giao nộp: 01 quần lót thun màu trắng

đục, 01 áo thun đen, bông xanh tay ngắn, quần thun đen bông xanh.

Thu giữ của Nguyễn Khoa N: 01 áo thun màu trắng ngắn tay phía trước ngực có chữ Philip, 01 quần sọt màu xám, 01 quần lót thun nam màu xanh, 01 điện thoại di động hiệu Oppo, số Imei 1: 055796.

Tại Bản Cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 29 tháng 4 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai truy tố bị cáo Nguyễn Khoa N về tội: “*Hiếp dâm*” theo khoản 1 điều 141 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa,

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, là vào ngày 21/02/2021, trong lúc đi tìm bắt cá để nhậu thì gặp bà T đang hái đậu tại lô 22B thuộc Viện lúa đồng bằng sông Cửu Long, bị cáo đã nảy sinh ý định giao cấu nên đã dùng vũ lực và đe dọa dùng vũ lực để giao cấu trái ý muốn với bà T.

Bị hại bà T yêu cầu bồi thường danh dự, nhân phẩm bị xâm hại số tiền là 10.000.000 đồng. Về trách nhiệm hình sự đề nghị xử lý bị cáo theo quy định pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai có phân tích hành vi, mức độ phạm tội của bị cáo và vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Khoa N phạm tội: “*Hiếp dâm*”;

Áp dụng: khoản 1 điều 141, điểm s khoản 1, điều 51, điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo N mức án từ 02 năm đến 03 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị áp dụng điều 592 Bộ luật dân sự; Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền bồi thường do tổn thất danh dự, nhân phẩm là 10.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị trả lại cho bà T 01 quần lót thun màu trắng đục, 01 áo thun đen, bông xanh tay ngắn, 01 quần thun đen bông xanh;

Đối với tang vật gồm: 01 áo thun màu trắng ngắn tay phía trước ngực có chữ Philip, 01 quần sọt màu xám, 01 quần lót thun nam màu xanh đã thu giữ của bị cáo do bị cáo không có yêu cầu nhận lại nên đề nghị tịch thu tiêu hủy;

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Oppo kính màn hình bị vỡ, số Imei 1: 055796 do không liên quan đến việc phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an huyện Thới Lai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo thống nhất với nội dung cáo trạng đã truy tố và khai nhận: ngày 21/02/2021, trong lúc đi tìm bắt cá để nhậu tiếp thì gặp bà T đang hái đậu tại lô 22B của Viện lúa đồng bằng sông Cửu Long thuộc ấp Thới Hòa B, xã Xuân Thắng, huyện Thới Lai. Bị cáo nảy sinh ý định giao cầu nên đã dùng vũ lực và đe dọa dùng vũ lực làm cho bị hại rơi vào tình trạng không thể chống cự sau đó thực hiện hành vi giao cầu trái ý muốn với bà T.

Đối chiếu lời khai của bị cáo tại phiên tòa với lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản đối chất, Kết luận giám định, vật chứng thu giữ được, lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ thấy phù hợp.

Bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Hiếp dâm*” theo quy định tại điều 141 Bộ luật hình sự.

Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản luật đã nêu là có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa và quá trình điều tra bị cáo đều thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về nhân thân: Có 01 tiền sự, năm 2017 bị Công an huyện Thới Lai ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi: “Đánh nhau” đến nay đã được xóa.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm của người khác, gây mất trật tự an ninh tại địa phương, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo nhận thức được việc dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực để giao cầu trái ý muốn với bị hại là vi phạm pháp luật và sẽ bị trừng trị nhưng vì ham muốn dục vọng đã cố ý phạm tội. Do đó, cần có hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đó là áp dụng hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để răn đe, cải sửa và phòng ngừa

chung. Quá trình nghị án, Hội đồng xét xử cũng có xem xét tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và bị cáo thỏa thuận thống nhất số tiền bồi thường do danh dự, nhân phẩm bị xâm phạm là 10.000.000 đồng nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] Về xử lý tang vật, vật chứng:

Trả lại cho bà T 01 quần lót thun màu trắng đục, 01 áo thun đen, bông xanh tay ngắn, 01 quần thun đen bông xanh;

Đối với tang vật gồm: 01 áo thun màu trắng ngắn tay phía trước ngực có chữ Philip, 01 quần sọt màu xám, 01 quần lót thun nam màu xanh đã thu giữ của bị cáo do bị cáo không có yêu cầu nhận lại và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Oppo kính màn hình bị vỡ, số Imei 1: 055796 do không liên quan đến việc phạm tội.

[7] Về án phí hình sự và dân sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 điều 141, điểm s khoản 1 điều 51, điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Khoa N phạm tội: “*Hiếp dâm*”.

Xử phạt: Nguyễn Khoa N 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 22/02/2021.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điều 592 Bộ luật dân sự;

Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị hại và bị cáo về số tiền bồi thường do danh dự, nhân phẩm bị xâm phạm là 10.000.000 đồng (bị cáo chưa bồi thường).

Về xử lý tang vật, vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Trả lại cho bà T 01 quần lót thun màu trắng đục, 01 áo thun đen, bông xanh tay ngắn, 01 quần thun đen bông xanh;

Tịch thu tiêu hủy 01 áo thun màu trắng ngắn tay phía trước ngực có chữ Philip, 01 quần sọt màu xám, 01 quần lót thun nam màu xanh;

Trả lại cho bị cáo N 01 điện thoại di động hiệu Oppo kính màn hình bị vỡ, số Imei 1: 055796.

(Vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Lai đang quản lý, theo

biên bản giao nhận tài sản, vật chứng ngày 06 tháng 5 năm 2021)

Về án phí: Áp dụng điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại có mặt được quyền kháng cáo.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- Sở Tư pháp TP. Cần Thơ;
- VKSND huyện Thới Lai;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Thới Lai;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Nhà tạm giữ CA huyện Thới Lai;
- Chi cục THADS huyện Thới Lai;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Diệp Hoàng Giang